

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08/2021/HS-ST**
Ngày: **25/5/2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phan Thị Trúc Phương**

2. Ông **Ngô rô Be**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thu Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/HSST-QĐ ngày 11 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Bé S , sinh năm 1969

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Nội trợ. Trình độ học vấn: 02/12. Con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1940. Chồng: Nguyễn Văn S, sinh năm 1966. Con: 04 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2002. Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt).

** Người làm chứng:*

1. **Lê Thị Huyền T** - sinh năm 1974 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

2. **Hồ Thị H** - sinh năm 1981 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

3. **Nguyễn Thị T** - sinh năm 1962 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 35 phút ngày 30/12/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện T kết hợp cùng Công an xã T tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Thị Bé S vừa có hành vi Đánh bạc (bán số đề) cho người mua tại nhà số 01/17, ấp Đ, xã T, huyện T, đang ghi tổng hợp các con số ra giấy chuyển cho thầu.

Tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Bé S và tạm giữ: 04 (bốn) tờ vé số gồm: đài Vĩnh Long ngày 30/8/2020, Đồng Tháp ngày 28/12/2020, đài Trà Vinh ngày 04/12/2020, đài Kiên Giang ngày 20/12/2020. Mặt sau mỗi tờ vé số có ghi nhiều chữ số bằng mực màu xanh, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Bé S; 03 (ba) tờ giấy tập học sinh có ghi nhiều chữ số, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Bé S; 01 (một) máy tính hiệu CASIO LC-403TV; 03 (ba) cây bút bi nhãn hiệu TL-027 và TL-079 mực xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu tím, số seri: SKQGHUFI5DDUBQIV. Các vật chứng trên được phát hiện và thu giữ tại vị trí Nguyễn Thị Bé S ngồi ghi phôi đề trên ghế salon ở phòng khách; Tiền Việt Nam: 2.835.000đ (hai triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng), trong đó thu trên người Bé Sáu là 2.815.000đ; thu giữ tại vị trí Bé S ngồi ghi phôi đề trên ghế salon ở phòng khách là 20.000 đồng.

Qua kết quả điều tra, bị cáo Nguyễn Thị Bé S khai nhận đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số đề từ đầu tháng 12/2020 cho đến khi bị bắt. Bị cáo là người trực tiếp bán số đề, bán trực tiếp cho người mua khi họ đến nhà hoặc bán qua điện thoại có ghi âm lại cuộc gọi, qua tin nhắn điện thoại hoặc tin nhắn Zalo. Khi khách mua số đề, bị cáo ghi phôi cho khách, khách quen mua qua điện thoại thì S chỉ ghi âm cuộc gọi. Trước giờ xổ số khoảng 30 phút thì S ghi vào tờ giấy tổng hợp, sau đó chụp hình giấy tổng hợp số đề bán được gửi qua cho thầu tên Zalo là “Quốc H” ở thành phố R, tỉnh Kiên Giang (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) qua ứng dụng Zalo trên điện thoại di động của S. Cuối ngày H gọi Zalo tính tiền cho bị cáo rồi cho người vào gặp bị cáo giao nhận tiền nhưng không xác định được là ai.

- Sáu bán mỗi con số thấp nhất là 1.000đ (một nghìn đồng), cao nhất là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Hình thức bán số đề như sau:

+ Bán số đầu A (là 02 con số xổ của giải tám đài Miền Nam và 02 con số cuối của 04 giải bảy đài Miền Bắc); số đuôi B (là 02 số cuối của giải đặc biệt). Đài Miền Nam bán con số bao nhiêu tiền thì tính tiền bấy nhiêu. Bán số đầu A đài Miền Bắc thì tính AB, nhân 5 (tức là bán con số nào đó 1.000 đồng thì tính tiền là 5.000 đồng. Tỷ lệ thắng thua 1/80 lần (mua 1.000 đồng trúng 80.000 đồng) và chuyển cho thầu, hoa hồng được hưởng 17%.

+ Bán số bao lô (là 02 con số cuối cùng của tất cả các giải số kiến thiết), bán bao lô đài Miền Nam thì bán tỷ lệ 15 (tức là bán số bao lô là 1.000 đồng thì tính tiền là 1.000 đồng x 15 = 15.000 đồng); giao thầu tỷ lệ là 14.4 và hưởng

huê hồng là 0.6. Tức là bán bao lô 10.000 đồng thì tính tiền là 10.000 đồng x 15 = 150.000 đồng, giao cho thầu là 10.000đồng x 14.4 = 144.000đồng và hưởng huê hồng là 10.000 đồng x 0.6 = 6.000 đồng. Nếu bán số bao lô đài Miền Bắc thì bán tỷ lệ 23 (tức là bán số bao lô 1.000 đồng thì tính tiền là 1.000 đồng x 23 = 23.000 đồng, tỷ lệ được thua là 1/80 lần; giao cho thầu tỷ lệ là 22 và hưởng huê hồng tỷ lệ là 1.

+ Bán số đá (là 02 con số cuối cùng trong tất cả các giải số kiến thiết trong 01 đài), số đá người mua mỗi lần 01 cặp số. Số đá trúng dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của một đài ngày mua số có 02 số cuối của 02 giải nào đó trùng với cặp số đã mua. Đối với số đá đài Miền Nam: nếu người mua 1.000 đồng thì tính tiền là 1.000 đồng x 30 = 30.000đồng (01 cặp số 30.000 đồng). Tỷ lệ giao thầu là 29 và hưởng huê hồng là 1, theo đó giao thầu là 29.000 đồng, hưởng huê hồng là 1.000đồng. Đối với số đá đài Miền Bắc: nếu người mua 1.000đồng thì tính tiền 1.000đồng x 50 = 50.000đồng (01 cặp số 50.000 đồng), tỷ lệ giao thầu là 44 và hưởng huê hồng là 6, theo đó giao thầu là 44.000 đồng và hưởng huê hồng là 6.000 đồng. Số tiền trúng là 600.000 đồng;

Số đá xiên: người mua mỗi lần 01 cặp số. Số đá trúng dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của 02 (hai) đài ngày mua số có 02 số cuối của 02 giải nào đó trùng với cặp số đã mua; nếu người mua 1.000 đồng thì tính tiền là 1.000 đồng x 60 = 60.000 đồng (01 cặp số 60.000 đồng), Số tiền trúng là 500.000 đồng. Tỷ lệ giao thầu và hưởng huê hồng tính gấp đôi số đá.

Do mới bán số đề nên Nguyễn Thị Bé S bán không được nhiều. Khoảng 20 ngày đầu mỗi ngày bán được vài trăm nghìn đồng đến 2.000.000 đồng, hưởng huê hồng trung bình mỗi ngày khoảng 100.000đồng. Thời gian khoảng 07 ngày tiếp theo bán được từ 1.000.000đồng đến 3.000.000đồng mỗi ngày và hưởng huê hồng trung bình mỗi ngày khoảng 150.000đồng. Từ ngày 28/12/2020 đến khi bị bắt, mỗi ngày Sáu bán được 5.000.000đồng đến 7.000.000đồng, hưởng huê hồng 1.076.000đồng. Tổng cộng, từ khi bắt đầu bán số đề đến khi bị bắt quả tang, S hưởng huê hồng được khoảng 4.126.000 đồng (*Bốn triệu một trăm hai mươi sáu nghìn đồng*).

Nguyễn Thị Bé S bán số đề và chuyển cho thầu thì thanh toán tiền liền hoặc sau khi có kết quả xổ số hoặc qua ngày sau khi có kết quả xổ số. Riêng ngày cuối trước khi bị bắt 30/12/2020 bán số đề được 3.655.000 đồng (*ba triệu sáu trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) thì bị bắt.

- Trong 03 ngày cuối trước khi bị bắt, từ ngày 28/12/2020 đến ngày 30/12/2020, Nguyễn Thị Bé S (Đánh bạc) bán số đề còn lưu lại phơi trong giấy tập bị thu giữ và hình chụp gửi qua Zalo còn lưu lại trên điện thoại, xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc như sau.

+ **Ngày 28/12/2020:** Bé Sáu bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Nam gồm Đồng Tháp, Cà Mau và Thành phố Hồ Chí Minh được

3.815.000 đồng, kết quả trúng 1.440.000 đồng. Trong đó: số đầu A, số đuôi B được 1.535.000 đồng, kết quả không trúng. Bán số bao lô được 1.620.000 đồng; kết quả trúng các con số: Đài Đồng Tháp: 67 = 10.000 đồng, Đài Cà Mau gồm: 58 = 3.000 đồng, 27 = 5.000 đồng. Số tiền trúng là 18.000 đồng x 80 = 1.440.000 đồng. Bán số đá và đá xiên được 660.000 đồng, kết quả không trúng.

Bán số đề đài miền Bắc (Hà Nội) với số tiền 2.064.000 đồng, kết quả xổ số trúng được 1.280.000 đồng. Cụ thể: bán số đầu (A=AB), đuôi (B) được 335.000 đồng, kết quả không trúng; bán số bao lô được 1.679.000 đồng, kết quả trúng con số 90 = 2.000 đồng; số 21 = 2.000 đồng, 18 = 5.000 đồng, 09 = 2.000 đồng, 70 = 2.000 đồng, 14 = 1.000 đồng, 41 = 1.000 đồng, 74 = 1.000 đồng, tổng số tiền trúng là 16.000 x 80 = 1.280.000 đồng; Bán số đá được 50.000 đồng, kết quả không trúng.

Số tiền Bé S bán số đề trong ngày 28/12/2020 là 5.879.000 đồng; trúng được 2.720.000đồng. Tổng cộng số tiền Sáu dùng vào việc đánh bạc trong ngày là 8.599.000 đồng, thu lợi bất chính trong ngày 28/12/2020 là 483.000đồng.

+ Ngày 29/12/2020: Bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Nam gồm Bến Tre, Vũng Tàu và Bạc Liêu với số tiền 4.906.000 đồng, kết quả trúng 2.120.000 đồng. Trong đó: số đầu A, số đuôi B được 1.141.000 đồng, kết quả không trúng. Bán số bao lô được 3.105.000 đồng; kết quả trúng các con số: Đài Bạc Liêu, 18 = 2.000 đồng, 15 = 2.000 đồng, Đài Bến Tre gồm: 26 = 10.000 đồng. Số tiền trúng là 14.000 đồng x 80 = 1.120.000 đồng. Bán số đá và đá xiên được 660.000 đồng, kết quả trúng đá xiên đài Bến Tre – Vũng Tàu con số 26 - 62 là 2.000 đồng, số tiền trúng được là 1.000.000 đồng.

Bán số đề đài miền Bắc (Hà Nội) với số tiền 3.803.000 đồng, kết quả xổ số trúng được 1.920.000 đồng. Cụ thể: bán số đầu (A=AB), đuôi (B) được 540.000 đồng, kết quả không trúng; Bán số bao lô được 3.013.000 đồng, kết quả trúng con số 12 = 2.000 đồng; số 41 = 10.000 đồng, 65 = 5.000 đồng, 39 = 1.000 đồng, 28 = 2.000 đồng, 50 = 2.000 đồng, 50 = 2.000 đồng, 46 = 2.000 đồng, tổng số tiền trúng là 24.000 x 80 = 1.920.000 đồng; Bán số đá được 250.000 đồng, kết quả không trúng.

Số tiền Bé S bán số đề trong ngày 29/12/2020 là 8.709.000đồng; trúng được 4.040.000đồng. Tổng cộng số tiền Sáu dùng vào việc đánh bạc trong ngày là 12.749.000đồng, thu lợi bất chính trong ngày 29/12/2020 là 593.000 đồng.

+ Ngày 30/12/2020: Bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Nam là Cần Thơ, Sóc Trăng và Đồng Nai được 3.655.000 đồng, gồm: số đầu A, số đuôi B được 1.450.000 đồng. Bán số bao lô được 1.785.000 đồng. Bán số đá xiên được 420.000 đồng. Số tiền Sáu bán số đề trong ngày 30/12/2020 là 3.655.000 đồng, chưa có kết quả xổ số thì bị bắt quả tang.

- Qua kết quả điều tra, xác định những người có tham gia mua số đề của Nguyễn Thị Bé S bán qua tin nhắn hoặc điện thoại gồm: Lê Thị Huyền T ,

Nguyễn Thị Úc N , Nguyễn Văn K , Nguyễn Thị T , Hồ Thị H , Nguyễn Văn C , cụ thể những lần mua số đề như sau:

+ Lê Thị Huyền T : điện thoại mua số đề của S khoảng 10 lần vào tháng 12/2020 mua số đầu (A), số đuôi (B), mỗi lần mua với số tiền từ 15.000 đồng đến 30.000 đồng và trúng nhiều nhất là 200.000 đồng.

+ Nguyễn Thị Úc N : lại nhà S mua số đề trực tiếp 03 lần vào tháng 12/2020, mỗi lần mua với số tiền từ 15.000 đồng đến 30.000 đồng, bao lô 01 con là 2.000 đồng và trúng nhiều nhất là 160.000 đồng.

+ Nguyễn Văn K : lại nhà S mua số đề trực tiếp 06 lần vào tháng 12/2020, mỗi lần mua với số tiền từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng, trúng nhiều nhất là 160.000 đồng.

+ Nguyễn Thị T : điện thoại mua số đề của S khoảng 10 lần vào tháng 12/2020, mỗi lần mua với số tiền khoảng 100.000 đồng và trúng nhiều nhất là 300.000 đồng.

+ Hồ Thị H : điện thoại và nhắn tin mua số đề của S khoảng 15 lần vào tháng 12/2020, mua bao lô mỗi con số cao nhất là 5.000 đồng, mỗi ngày mua số đề khoảng 150.000 đồng và trúng lần nhiều nhất 800.000 đồng.

+ Nguyễn Văn C : gặp trực tiếp S mua số đề khoảng 04 lần, mỗi lần mua từ 30.000 đồng đến 40.000 đồng, lần cuối mua ngày Sáu bị bắt với số tiền 45.000 đồng.

Số tiền dùng vào việc đánh bạc của: Lê Thị Huyền T , Nguyễn Thị Úc N , Nguyễn Văn K , Nguyễn Thị T , Hồ Thị H , Nguyễn Văn C chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm tội đánh bạc.

Cáo trạng số 06/CT-VKSTH ngày 09/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bé S về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như đã viện dẫn nêu trên. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bé S từ 30.000.000đồng đến 35.000.000đồng

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 04 (bốn) tờ vé số gồm: đài Vĩnh Long ngày 30/8/2020, Đồng Tháp ngày 28/12/2020, đài Trà Vinh ngày 04/12/2020, đài Kiên Giang ngày 20/12/2020. Mặt sau mỗi tờ vé số có ghi nhiều chữ số bằng mực màu xanh, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Bé S ; 03 (ba) tờ giấy tập học sinh có ghi nhiều chữ số,

có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Bé S ; đây là chứng cứ của vụ án, cần lưu theo hồ sơ vụ án.

- 01 (một) máy tính tay hiệu CASIO LC-403TV; 03 (ba) cây bút bi nhãn hiệu TL-027 và TL-079 mực xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu tím, số seri: SKQGHUFI5DDUBQIV là vật chứng dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước và tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam: 6.961.000 đồng, trong đó thu giữ khi bắt quả tang tiền bị cáo đánh bạc là 2.835.000 đồng và bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 4.126.000 đồng, đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước nên đã tạm nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang theo Giấy nộp tiền ngày 19/3/2021.

Sau khi nghe Đại diện Viện kiểm sát luận tội, bị cáo nhận tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Tại phiên nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, biên bản bắt quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Bị cáo Nguyễn Thị Bé S đã 02 lần thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức bán số đề trái phép để nộp phôi đề cho người khác nhằm mục đích trích phần trăm, thu lợi bất chính với số tiền dùng vào việc đánh bạc của 02 lần như sau:

Lần thứ nhất, ngày 28/12/2020, đánh bạc với số tiền 8.599.000 đồng;

Lần thứ hai, ngày 29/12/2020, đánh bạc với số tiền 12.749.000 đồng.

Ngoài ra, khoảng thời gian từ tháng 12/2020 đến ngày bị bắt, bị cáo đánh bạc với hình thức bán số đề đã được trích phần trăm, thu lợi bất chính được số tiền là 4.126.000 đồng.

Ngày 29/12/2020 bị cáo đánh bạc với số tiền là 12.749.000 đồng là căn cứ để xử lý hình sự đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự,

ngày 28/12/2020 bị cáo đánh bạc với số tiền 8.599.000đồng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bé S về tội “Đánh bạc”, tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm vào lĩnh vực trật tự cộng đồng, gây mất an ninh trật tự tại nơi xảy ra vụ án. Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức được đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật, bởi đây là hình thức đánh bạc ăn thua bằng tiền bị Nhà nước nghiêm cấm, là tệ nạn xã hội, và là một trong những nguyên nhân dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gia đình, và dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo là cố ý, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Bé S có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo hình phạt chính là phạt tiền là đủ nghiêm, đủ tính răn đe và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 04 (bốn) tờ vé số gồm: đài Vĩnh Long ngày 30/8/2020, Đồng Tháp ngày 28/12/2020, đài Trà Vinh ngày 04/12/2020, đài Kiên Giang ngày 20/12/2020. Mặt sau mỗi tờ vé số có ghi nhiều chữ số bằng mực màu xanh, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Bé S ; 03 (ba) tờ giấy tập học sinh có ghi nhiều chữ số, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Bé S ; đây là chứng cứ của vụ án, cần lưu theo hồ sơ vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) cây bút bi nhãn hiệu TL-027 và TL-079 mực xanh; do vật chứng không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu tím, số seri: SKQGHUFI5DDUBQIV; 01 (một) máy tính tay hiệu CASIO LC-403TV; do đây là công cụ phương tiện phạm tội; và số tiền Việt Nam: 6.961.000 đồng (*Sáu triệu chín trăm sáu mươi một nghìn đồng*); trong đó thu giữ khi bắt quả tang tiền bị cáo đánh bạc là 2.835.000 đồng và bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 4.126.000 đồng, số tiền trên

hiện đã tạm nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang theo Giấy nộp tiền ngày 19/3/2021.

[6] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Nguyễn Thị Bé S phải nộp lại số tiền 4.126.000 đồng (Bốn triệu một trăm hai mươi sáu nghìn đồng) do thu lợi bất chính mà có để sung vào công quỹ Nhà nước, bị cáo đã nộp xong theo Giấy nộp tiền ngày 19/3/2021.

[7] Đối với những người mua số đề do Nguyễn Thị Bé S bán qua tin nhắn hoặc điện thoại gồm: Lê Thị Huyền T , Nguyễn Thị Úc N , Nguyễn Văn K , Nguyễn Thị T , Hồ Thị H , Nguyễn Văn C , qua điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra xác định chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm Tội đánh bạc nên chuyển hồ sơ cho Công an huyện T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ; là phù hợp.

Đối với thầu tên H (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) nói với Bé S là ở thành phố R , tỉnh Kiên Giang mà bị cáo Bé S liên hệ qua ứng dụng Zalo trên điện thoại và những người trực tiếp giao nhận tiền với bị cáo giao cho thầu, chưa xác minh được là ai và ở đâu, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Bé S phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Bé S** 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) cây bút bi nhãn hiệu TL-027 và TL-079 mực xanh.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu tím, số seri: SKQGHUFI5DDUBQIV; 01 (một) máy tính tay hiệu CASIO LC-403TV.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKSTH ngày 09/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: tiền Việt Nam: 6.961.000 đồng (*Sáu triệu chín trăm sáu mươi một nghìn đồng*); trong đó thu giữ khi bắt quả tang tiền bị cáo đánh bạc là 2.835.000 đồng và bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 4.126.000 đồng, số tiền trên hiện đã tạm nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang theo Giấy nộp tiền ngày 19/3/2021.

3. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Bé S phải nộp lại số tiền 4.126.000 đồng (Bốn triệu một trăm hai mươi sáu nghìn đồng) do thu lợi bất chính mà có để sung vào công quỹ Nhà nước; bị cáo đã nộp xong theo Giấy nộp tiền ngày 19/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Bé S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến